

Số: /TM-TTYT

Tân Lạc, ngày tháng năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế khu vực Tân Lạc có nhu cầu tiếp nhận báo giá để triển khai xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói dịch vụ phun thuốc diệt muỗi tại Trung tâm Y tế khu vực Tân Lạc năm 2026. Trung tâm Y tế khu vực Tân Lạc kính mời các đơn vị cung cấp dịch vụ có quan tâm và đáp ứng đủ điều kiện, năng lực, kỹ thuật theo yêu cầu, gửi hồ sơ chào giá theo thông tin chi tiết:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế khu vực Tân Lạc.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá.

Họ và tên: Bạch Thị Thia - VC khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp bản giấy (đóng dấu đỏ) của các công ty cung cấp dịch vụ tại địa chỉ: Trung tâm Y tế khu vực Tân Lạc - Khu Mường Định, xã Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 17h00 ngày 16 tháng 03 năm 2026 đến 17h00 phút ngày 26 tháng 03 năm 2026.

Các báo giá được nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 26/3/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Báo giá đầy đủ theo danh mục, số lượng, yêu cầu kỹ thuật.

Lưu ý: Báo giá phải có đầy đủ thông tin, chữ ký, dấu đại diện pháp nhân và đóng dấu giáp lai trong trường hợp báo giá có nhiều trang và mức thuế GTGT theo nội dung chi tiết trong phụ lục 01 đính kèm.

2. Thời gian thực hiện phun thuốc: 10 ngày kể từ ngày ký hợp đồng hợp lệ.

3. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Chuyển khoản trong vòng 90 ngày kể từ khi có biên bản nghiệm thu và xuất hóa đơn.

4. Danh mục, số lượng, yêu cầu kỹ thuật chi tiết:

- Số lần: Phun 2 lần/năm

+ Lần 1: Thực hiện trong tháng 4 năm 2026.

+ Lần 2: Thực hiện trong tháng 10 năm 2026

- Danh mục, khối lượng dịch vụ: Theo phụ lục 01 đính kèm.

5. Các thông tin khác:

- Bản sao công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ diệt côn trùng, chống mối mọt, tài liệu chứng minh đủ điều kiện diệt côn trùng, diệt khuẩn bằng chế phẩm theo quy định tại điều 43 Nghị định 91/2016/NĐ-CP.

- Thuyết minh chi tiết phương án tổ chức phun thuốc diệt muỗi và côn trùng.

- Cam kết bảo hành dịch vụ 04 tháng sau khi phun.

- Tài liệu khác (nếu có).

Trung tâm Y tế khu vực Tân Lạc rất mong nhận được sự tham gia của Quý đơn vị.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc và các PGD;
- Website TTYT Tân Lạc;
- Lưu: VT, TMS, khoa KSNK.

GIÁM ĐỐC

Trần Quốc Mạnh

Phụ lục I
DANH MỤC, KHỐI LƯỢNG DỊCH VỤ
PHUN THUỐC DIỆT MUỖI TẠI
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC TÂN LẠC NĂM 2026
(Kèm Thư mời số: /TM-TTYT ngày 16 tháng 03 năm 2026)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Y tế khu vực Tân Lạc
“...(Tên đơn vị)....., có địa chỉ tại....., số đăng ký kinh doanh....được cấp bởi.....”

Căn cứ thư mời báo giá số...../TTYT ngày 16/3/2026 của Trung tâm Y tế khu vực Tân Lạc và khả năng cung cấp dịch vụ của công ty, chúng tôi xin gửi bản chào giá dịch vụ phun thuốc diệt muỗi tại Trung tâm Y tế khu vực Tân Lạc năm 2026 và cam kết đáp ứng đầy đủ toàn bộ danh mục dịch vụ, khối lượng, tiêu chí kỹ thuật, chất lượng theo yêu cầu của Quý đơn vị quy định tại phụ lục 02, cụ thể như sau:

STT	Toà nhà	Đơn vị tính	Diện tích	Số lần phun /năm	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Toà nhà A (Khu nhà khoa Khám bệnh, khoa TMH-Mắt- RHM)	m ²	1850	2		
2	Toà nhà B (Khu điều trị nội trú)	m ²	3460	2		
3	Tòa nhà C (Khu Truyền nhiễm)	m ²	562	2		
4	Tòa nhà D (Khu nhà Dinh dưỡng)	m ²	700	2		
5	Nhà đại thể	m ²	300	2		
6	Khu xử lý chất thải rắn	m ²	860	2		
7	Khu vực xử lý chất thải lỏng	m ²	250	2		
8	Khu vực Phòng bảo vệ	m ²	240	2		
9	Tòa nhà Điều hành	m ²	1295	2		
10	Tòa nhà G (Khoa Ngoại)	m ²	1126	2		
11	Tòa nhà E (khoa CSSKSS)	m ²	1640	2		
12	Tòa nhà khối Dự phòng	m ²	1260	2		
Tổng			13.643	2		
Cộng						
Thuế VAT 8%						
Tổng cộng						
Bảng chữ						

Phụ lục 02
TIÊU CHÍ KỸ THUẬT DỊCH VỤ
PHUN THUỐC DIỆT MUỖI TẠI
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC TÂN LẠC NĂM 2026
(Kèm theo Thư mời chào giá số/TTYT ngày 16/3/2026)

1. Căn cứ thực hiện:

- Căn cứ Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ ban hành quy định về quản lý hóa chất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.

- Căn cứ Thông tư 16/2024/TT-BYT ngày 30/9/2024 của Bộ Y tế về việc ban hành Danh mục chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế đã được xác định mã số HS theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

2. Mục đích:

- Phòng chống dịch bệnh do muỗi và côn trùng gây ra, tạo môi trường an toàn cho người bệnh, người nhà và nhân viên y tế.

- Đảm bảo vệ sinh môi trường trong khuôn viên bệnh viện.

3. Nội dung thực hiện:

3.1. Chế phẩm sử dụng:

- Đảm bảo an toàn, hiệu quả, thuộc danh mục hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế đã được Bộ Y tế cấp phép.

- Có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, còn mới nguyên tem mác, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, còn thời hạn sử dụng ít nhất 9 tháng.

3.2. Kỹ thuật triển khai:

- Phun trong nhà/phòng bệnh: Sử dụng kỹ thuật phun tồn lưu bằng máy phun sương bình điện.

- Phun ngoại cảnh/sân vườn: Sử dụng kỹ thuật phun không gian bằng máy phun sương áp lực cao.

3.3. Quy trình phun thuốc diệt muỗi và côn trùng:

- Gửi thông báo chi tiết thời gian dự kiến, những lưu ý trước khi triển khai phun thuốc đến các khoa phòng và đề nghị các đơn vị phối hợp thực hiện.

- Nhân viên phun muỗi xác định vị trí phun thuốc và chuẩn bị đầy đủ phương tiện PHCN (kính, mũ, khẩu trang, găng tay, quần áo bảo hộ...)

- Thực hiện pha hóa chất theo đúng nồng độ khuyến cáo của nhà sản xuất trước sự giám sát của đơn vị được phân công tại TTYT.

- Tiến hành phun thuốc tại các vị trí đã xác định theo đúng kỹ thuật bằng thiết bị phun phù hợp.

+ Khu vực các phòng làm việc, buồng bệnh, hội trường, hành lang: Phun vào các khe kẽ, vách, rèm cửa, gầm giường, bề mặt bàn ghế, giá kê, tường với độ cao từ 2m xuống nền nhà.

+ Khu vực ngoại cảnh, sân vườn: phun vào các bề mặt tường, hàng rào bao quanh phía ngoài các tòa nhà với độ cao 2m xuống mặt đất, các khe kẽ, bụi cây, bãi cỏ, cống rãnh, khu lưu trữ chất thải.

- Sử dụng lại buồng phòng sau ít nhất 01 giờ phun thuốc.

- Đánh giá hiệu quả tồn lưu của thuốc sau 01 tuần phun thuốc.

- Tiến hành phun bổ sung các vị trí chưa đạt hiệu quả và khi có phản ánh của các khoa phòng.

- Duy trì đánh giá, kiểm tra mức độ hiệu quả trong suốt thời gian bảo hành dịch vụ 04 tháng sau khi phun.

